

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2017-2018

52

Khóa: 06-ĐẠI HỌC

Lớp: 16DDS06023

Chuyên ngành: KỸ THUẬT Ô TÔ

Quân số: 31

Từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018

TUẦN NGÀY			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24								
			15/01-20/01	22/01-27/01	29/01-03/2	05/02-10/02	12/02-17/02	19/02-24/02	26/02-03/3	05/3-10/3	12/3-17/3	19/3-24/3	26/3-31/3	02/4-07/4	09/4-14/4	16/4-21/4	23/4-28/4	30/4-05/5	07/5-12/5	14/5-19/5	21/5-26/5	28/5-02/6	04/6-09/6	11/6-16/6	18/6-23/6	25/6-30/6								
THỨ 2	S	1	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	Nghỉ tết Nguyên Đán	Dự trữ		CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	Giải phóng Miền Nam (30/4)	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ							
		2										D04CNAT	D04CNAT				D04CNAT						D04CNAT											
		3-5																																
	C	6																																
		7																																
		8-9																																
THỨ 3	S	1	D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC				D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC	D04CNCN	D01PLDC			D04CNNG	Quốc tế lao động (01/5)												D04COCT		THM	
		2														THM																	THM	
		3-5																																
	C	6												D04CNNG	D04CNNG	D04CNNG	D04CNVL	D04CONL		D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04CNCN	D04CNCN	D04CNCN	D04CNAT								
		7																THM									THM							
		8-9																																
THỨ 4	S	1		D04COKN		D04COKN				D04COKN	D04COKN	D04COKN	D04COSB	D04COKN		D04CNCN	D04CNCN	Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 ÂL)	D04CNNG	D04CNNG														
		2																																
		3-5																																
	C	6																		D04CNCN	D04CNCN	D04CNCN		D04CNCN	D04CNCN	D04CNCN								
		7																																
		8-9																																
THỨ 5	S	1			D03NNE3	D03NNE3	D04CNVL	30/12 ÂL			D04CNVL	D04CNVL	D04CNVL	D04CNVL	D04CNVL			D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT								
		2			P.55-1	P.55-1																												
		3-5																																
	C	6	D04COSB	D04COSB	D04COSB											D04COSB	D04COKN														D04CNCN			
		7															THM	THM													THM			
		8-9																																
THỨ 6	S	1	D04COSB	D04COSB	D04COSB	DỰ TRƯ	Mùng 01ÂL			D04COSB	D04COSB	D04COSB	D04CNVL	D04CNVL	D04CNVL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL							D04CONL		THM
		2																																
		3-5																																
	C	6																																
		7																																
		8-9																																
THỨ 7	S	1		D04CNVL	D04CNVL		Mùng 02ÂL			D03NNE3	D03NNE3	D03NNE3	D03NNE3		D03NNE3	D03NNE3	D03NNE3	DỰ TRƯ	D04CNNG	Ngày truyền thống Nhà trường (12/5)	D04CNNG	D04CNNG												
		2																																
		3-5																																
	C	6																																
		7																																
		8-9																																

Ký hiệu	Học phần/Môn học	Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên	Ký hiệu	Học phần/Môn học	Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên	TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH	TL.HIỆU TRƯỞNG TP.ĐÀO TẠO
D01PLDC	Pháp luật đại cương	45	2	P.55-3	ThS Phạm Văn Ninh (ghép)	D04CNCN	Công nghệ kim loại	54	3	P.55-3	ThS Trần Đ.Trọng, KS Ng.Đ.Long, TS Phạm H.Thanh	(Đã ký)	(Đã ký)
D03NNE3	Anh văn 3	45	3	P.55-2	Nguyễn Thị Mỹ Dung (Ghép 16DDS06041)	D04CNAT	An toàn lao động và môi trường CN	35	2	P.55-3	ThS Võ Bá Anh Đại, ThS Nguyễn Thành Công		
D04COKN	Kỹ thuật nhiệt	32	2	P.55-3	ThS Nguyễn Thanh Hải	D04CNNG	Nguội	45		P.51-3	Trần Đức Trọng, Đào Ngọc Lâm		
D04COSB	Sức bền vật liệu	50	3	P.55-3	TS Lưu Tuấn Anh, Ngô Thanh Bình								
D04CNVL	Vật liệu học	60	3	P.55-3	KS Đào Ngọc Lâm, TS Ngô Thanh Bình								
D04CONL	Nguyên lý máy	60	3	P.55-3	ThS Đỗ Mạnh Dũng, Huỳnh Đức Thuận								
D04COCT	Chi tiết máy	60	3	P.55-3	ThS Lê Văn Nhân, TS Phạm Hồng Thanh								
												TS.GVC Nguyễn Anh Tuấn	TS.GVC Đào Ngọc Diệp

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2017-2018

Khóa: 06-ĐẠI HỌC Lớp: 16DDS06041 Chuyên ngành: CHẾ TẠO MÁY Quân số: 36

Từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018

TUẦN NGÀY			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24				
			15/01-20/01	22/01-27/01	29/01-03/2	05/02-10/02	12/02-17/02	19/02-24/02	26/02-03/3	05/3-10/3	12/3-17/3	19/3-24/3	26/3-31/3	02/4-07/4	09/4-14/4	16/4-21/4	23/4-28/4	30/4-05/5	07/5-12/5	14/5-19/5	21/5-26/5	28/5-02/6	04/6-09/6	11/6-16/6	18/6-23/6	25/6-30/6				
THỨ 2	S	1	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	Nghỉ tết Nguyên Đán	Dự trữ		CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	Giải phóng Miền Nam (30/4)	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ			
		2																												
		3-5																												
	C	6	D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC				D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC	D01PLDC	D04CNVL			D04CNVL	D04CNVL				D04CNVL	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04CNVL	
		7																										THM		
8-9																														
THỨ 3	S	1													D01PLDC				Quốc tế lao động (01/5)											
		2													THM															
		3-5																												
	C	6	D03LHL3	D03LHL3	D03LHL3	D03LHL3			D03LHL3	D03LHL3	D03LHL3	D03LHL3	D03LHL3		D03LHL3	D04COCT	D04COCT				D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT	D04COCT		
		7														THM											THM			
8-9																														
THỨ 4	S	1		D04DIDT								D04DIDT						Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 ÂL)												
		2																												
		3-5																												
	C	6	D01PLDC		D01PLDC	D01PLDC			D03LHL3	D03LHL3	D04DIDT		D04DIDT	D04CNVL					D04CNVL	D04CNVL	D04CNVL		D04CNVL	D04CNVL	D04CNVL					
		7																												
8-9																														
THỨ 5	S	1		D03NNE3	D03NNE3		30/12 ÂL																	D04COTN	D04CONL					
		2		P.55-1	P.55-1																				BVĐA					
		3-5																												
	C	6	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL			D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04CONL	D04DIDT	D04CONL	D04CONL	D04CONL		D04CNVL	D04CNVL	D04CNVL								
		7													THM															
8-9																														
THỨ 6	S	1	D04DIDT	D04DIDT	D04DIDT	DỰ TRỮ	Mùng 01ÂL			D04DIDT	D04DIDT	D04DIDT	D04DIDT	D04DIDT	D04COLC	D04COLC	D04COLC	D04COLC	D04COLC	D04COLC	D04COLC	D04COLC	D04COTN	D04COTN	D04COTN	D04COLC	D04COTN			
		2																								THM	THM			
		3-5																												
	C	6																												
		7																												
8-9																														
THỨ 7	S	1					Mùng 02ÂL			D03NNE3	D03NNE3	D03NNE3	D03NNE3		D03NNE3	D03NNE3	D03NNE3	DỰ TRỮ		Ngày truyền thống Nhà trường (12/5)					D04COTN					
		2																THM												
		3-5																												
	C	6																												
		7																												
8-9																														
Ký hiệu			Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên			Ký hiệu	Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên			TRƯỜNG BAN KẾ HOẠCH		TL.HIỆU TRƯỞNG TP.ĐÀO TẠO						
D01PLDC			Pháp luật đại cương			45	2	H1.201	ThS Phạm Văn Ninh			D04COCT			Chi tiết máy + BTL			60	3	H1.201	KS Lê Văn Cảnh, ThS Lê Văn Nhân									
D03LHL3			Vật lý đại cương 3			45	2	H1.201	Trần Ngọc Dũng			D04COLC			Cơ lưu chất			45	2	H1.201	ThS Nguyễn Ngọc Sáng, Lê Thanh Quan									
D03NNE3			Anh văn 3			45	3	P.55-2	Nguyễn Thị Mỹ Dung (Ghép 16DDS06023)			D04COTN			Thí nghiệm cơ học			30	1	H1.108	TS Ngô Thanh Bình, Lưu Tuấn Anh									
D04DIDT			Kỹ thuật điện, điện tử			60	3	H1.201	TS Nguyễn Hoài Phương, T.V.Thân, Công Danh																					
D04CNVL			Vật liệu học			60	3	H1.201	KS Đào Ngọc Lâm, TS Ngô Thanh Bình																					
D04CONL			Nguyên lý máy + ĐAMH			60	3	H1.201	ThS Huỳnh Đức Thuận, KS Lương Thành Tự																					
																					TS.GVC Nguyễn Anh Tuấn						TS.GVC Đào Ngọc Diệp			

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2017-2018

56

Khóa: 07-ĐẠI HỌC Lớp: 17DDS07021 Chuyên ngành: KỸ THUẬT Ô TÔ Quân số: 56

Từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018

TUẦN NGÀY			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24			
			15/01-20/01	22/01-27/01	29/01-03/2	05/02-10/02	12/02-17/02	19/02-24/02	26/02-03/3	05/3-10/3	12/3-17/3	19/3-24/3	26/3-31/3	02/4-07/4	09/4-14/4	16/4-21/4	23/4-28/4	30/4-05/5	07/5-12/5	14/5-19/5	21/5-26/5	28/5-02/6	04/6-09/6	11/6-16/6	18/6-23/6	25/6-30/6			
THỨ 2	S	1	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	Nghỉ tết Nguyên Đán	Dự trữ		CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	Giải phóng Miền Nam (30/4)	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ		
		2																											
		3-5																											
	C	6	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1				D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D01CMTT	D03TOGT1		D03TOGT1	D01KTKT	D01KTKT			D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT		D01KTKT	D03TOGT2	
7															THM										THM	THM			
8-9																													
THỨ 3	S	1	D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT				D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT			D03LHL1			D03NNE1	D03NNE1	Quốc tế lao động (01/5)	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1		
		2													THM														
		3-5																											
	C	6															D03TOGT2	D03TOGT2			D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	
7																													
8-9																													
THỨ 4	S	1	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2				D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2				D03LHL2		Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 ÂL)	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2			
		2																											
		3-5																											
	C	6	D03LHL1		D03LHL1					D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1																	
7																													
8-9																													
THỨ 5	S	1					30/12 ÂL						D03TOGT1	D03TOGT1													D03NNE1		
		2																								THM			
		3-5																											
	C	6	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1				D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1					D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2				
7																													
8-9																													
THỨ 6	S	1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	DỰ TRỮ	Mùng 01ÂL				D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03TOGT1	D01CMTT	D03TLTC2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2							D03LHL2		
		2													THM	THM										THM			
		3-5																											
	C	6																											
7																													
8-9																													
THỨ 7	S	1					Mùng 02ÂL											DỰ TRỮ		Ngày truyền thống Nhà trường (12/5)									
		2																											
		3-5																											
	C	6																											
7																													
8-9																													
Ký hiệu		Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên			Ký hiệu	Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên			TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH		TL.HIỆU TRƯỞNG TP.ĐÀO TẠO						
D01CMTT	Tư tưởng Hồ Chí Minh			45	2	P.55-4	CN Trần Ngọc Cảnh			D03NNE1	Anh văn 1			45	3	P.55-4	Nguyễn Thị Mỹ Dung (Ghép 17DDS07041)												
D01KTKT	Kinh tế học đại cương			30	2	H1.310	ThS Nguyễn Văn Đồng, Nguyễn Thành Hưng			D03TLTC2	Giáo dục thể chất 2			45	1	SB	Nguyễn Văn Trận, Lưu Văn Tuấn			(Đã ký)		(Đã ký)							
D03TOGT1	Toán cao cấp 2 (GT1)			80	4	H1.310+P.55-4	ThS Mai Phi Khánh																						
D03TOGT2	Toán cao cấp 3 (GT2)			70	3	H1.310	CN Phạm Thị Kim Huệ, Tạ Minh Trung																						
D03LHL1	Vật lý đại cương 1			60	3	P.55-4	ThS Trương Văn Tuấn, Trần Ngọc Dũng																						
D03LHL2	Vật lý đại cương 2			60	3	P.55-4	ThS Trần Ngọc Dũng, Cao Thị Thanh Trà																						
																				TS.GVC Nguyễn Anh Tuấn		TS.GVC Đào Ngọc Diệp							

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2017-2018

58

Từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018

TUẦN NGÀY			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24		
			15/01-20/01	22/01-27/01	29/01-03/2	05/02-10/02	12/02-17/02	19/02-24/02	26/02-03/3	05/3-10/3	12/3-17/3	19/3-24/3	26/3-31/3	02/4-07/4	09/4-14/4	16/4-21/4	23/4-28/4	30/4-05/5	07/5-12/5	14/5-19/5	21/5-26/5	28/5-02/6	04/6-09/6	11/6-16/6	18/6-23/6	25/6-30/6		
THỨ 2	S	1	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	Nghỉ tết Nguyên Đán	Dự trũ		CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	Giải phóng Miền Nam (30/4)	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	
		2															D03TOGT2	D03TOGT2		D03TOGT2	D03TOGT2		D03TOGT2					
		3-5																										
	C	6	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1				D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1		D03TOGT1											D01KTKT	D03TOGT2
		7															THM											THM
		8-9																										
THỨ 3	S	1													D03LHL1			D03NNE1	D03NNE1	Quốc tế lao động (01/5)	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1		
		2													THM													
		3-5																										
	C	6	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1			D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1			D03LHL2	D01KTKT				D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT		
		7																										
		8-9																										
THỨ 4	S	1																Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 ÂL)									D03TOGT2	
		2																										
		3-5																										
	C	6	D01CMTT		D03LHL1	D03LHL1			D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1				D03TOGT2				D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2		D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2			
		7																										
		8-9																										
THỨ 5	S	1	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	30/12 ÂL			D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	THM		D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2		D03NNE1	
		2																								THM		
		3-5																										
	C	6	D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT				D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT														
		7																										
		8-9																										
THỨ 6	S	1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	DỰ TRỮ	Mùng 01ÂL			D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D01CMTT	D03TOGT2										D03LHL2		
		2													THM											THM		
		3-5																										
	C	6																										
		7																										
		8-9																										
THỨ 7	S	1					Mùng 02ÂL										DỰ TRỮ		Ngày truyền thống Nhà trường (12/5)									
		2																										
		3-5																										
	C	6																										
		7																										
		8-9																										
Ký hiệu			Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên			Ký hiệu	Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên			TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH		TL.HIỆU TRƯỞNG TP.ĐÀO TẠO				
D01CMTT			Tư tưởng Hồ Chí Minh			45	2	P.55-1	CN Trần Ngọc Cảnh			D03NNE1			Anh văn 1			45	3	P.55-4	Nguyễn Thị Mỹ Dung (Ghép 17DDS07021)			(Đã ký)	(Đã ký)			
D01KTKT			Kinh tế học đại cương			30	2	P.55-1	ThS Nguyễn Văn Đồng, Nguyễn Thành Hưng			D03TLTC2			Giáo dục thể chất 2			45	1	SB	Nguyễn Văn Trện, Lưu Văn Tuấn							
D03TOGT1			Toán cao cấp 2 (GT1)			80	4	P.55-1	Đỗ Thị Út Lộc (Mời giảng)																			
D03TOGT2			Toán cao cấp 3 (GT2)			70	3	P.55-1	Phạm Thị Kim Huệ, Tạ Minh Trung																			
D03LHL1			Vật lý đại cương 1			60	3	P.55-1	Cao Thị Thanh Trà, Trần Ngọc Dũng																			
D03LHL2			Vật lý đại cương 2			60	3	P.55-1	Trần Ngọc Dũng, Cao Thị Thanh Trà																			
																								TS.GVC Nguyễn Anh Tuấn		TS.GVC Đào Ngọc Diệp		

Từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018

TUẦN NGÀY			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24											
			15/01-20/01	22/01-27/01	29/01-03/2	05/02-10/02	12/02-17/02	19/02-24/02	26/02-03/3	05/3-10/3	12/3-17/3	19/3-24/3	26/3-31/3	02/4-07/4	09/4-14/4	16/4-21/4	23/4-28/4	30/4-05/5	07/5-12/5	14/5-19/5	21/5-26/5	28/5-02/6	04/6-09/6	11/6-16/6	18/6-23/6	25/6-30/6											
THỨ 2	S	1	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	Nghỉ tết Nguyên Đán	Dự trữ		CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	Giải phóng Miền Nam (30/4)	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ										
		2																																			
		3-5																																			
	C	6	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1					D03TOGT1				D03TOGT1		D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1			D03TOGT1		D03TOGT1		D03TOGT2	D03TOGT2					D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D01KTKT	D03TOGT2	THM	THM
		7																					THM														
8-9																																					
THỨ 3	S	1	D03LHL1	D03LHL1	D03TOPP	D03TOPP				D03TOPP	D03TOPP	D03TOPP	D03TOPP	D03TOPP	D03TOPP	D03LHL1		D03LHL2	D03LHL2	Quốc tế lao động (01/5)	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03TOGT2									
		2																THM																			
		3-5																																			
	C	6																																			
		7																																			
8-9																																					
THỨ 4	S	1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1				D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOPP			D01KTKT	Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 ÂL)					D01KTKT													
		2																																			
		3-5																																			
	C	6																																			
		7																																			
8-9																																					
THỨ 5	S	1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	30/12 ÂL			D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1	D03LHL1				D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03TLTC2	D03NNE1										
		2																																			
		3-5																																			
	C	6																																			
		7																																			
8-9																																					
THỨ 6	S	1	D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT	DỰ TRƯ	Mùng 01ÂL			D01CMTT	D01CMTT	D01CMTT			D01CMTT	D01CMTT	D03TOPP	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03TOGT2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03LHL2	D03TLTC2									
		2																																			
		3-5																																			
	C	6																																			
		7																																			
8-9																																					
THỨ 7	S	1				Mùng 02ÂL						D01CMTT						DỰ TRƯ	D03NNE1	Ngày truyền thống Nhà trường (12/5)	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1	D03NNE1								
		2																																			
		3-5																																			
	C	6																																			
		7																																			
8-9																																					
Ký hiệu			Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên				Ký hiệu	Học phần/Môn học			Số tiết	TC	P.Học	Họ và tên giáo viên				TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH		TL.HIỆU TRƯỞNG TP.ĐÀO TẠO											
D01CMTT			Tư tưởng Hồ Chí Minh			45	2	P.55-2	CN Trần Ngọc Cảnh				D03NNE1	Anh văn 1			45	3	P.55-2	Nguyễn Thị Mỹ Dung (Mời giảng)				(Đã ký)		(Đã ký)											
D01KTKT			Kinh tế học đại cương			30	2	P.55-2	ThS Nguyễn Văn Đồng, Nguyễn Thành Hưng				D03TLTC2	Giáo dục thể chất 2			45	1	SB	Lưu Văn Tuấn, Nguyễn Văn Trận																	
D03TOGT1			Toán cao cấp 2 (GT1)			80	4	P.55-2	Phan Thị Minh Thư, Tạ Minh Trung				D03TOPP	Phương pháp tính			45	2	P.55-2	Đỗ Thị Út Lộc (Mời giảng)																	
D03TOGT2			Toán cao cấp 3 (GT2)			70	3	P.55-2	Phạm Thị Kim Huệ, Tạ Minh Trung																												
D03LHL1			Vật lý đại cương 1			60	3	P.55-2	Trần Ngọc Dũng																												
D03LHL2			Vật lý đại cương 2			60	3	P.55-2	Trần Ngọc Dũng, Trương Văn Tuấn																												
																								TS.GVC Nguyễn Anh Tuấn		TS.GVC Đào Ngọc Điệp											